

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN

Bản án số: 123/2023/HS-ST
Ngày: 12-5-2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Bích Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Triệu Đức Tươi

2. Bà Ngô Thị Thúy

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Phùng Thị Kim Oanh – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 12 tháng 5 năm 2023, tại hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 88/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo: **Đồng Thanh T** - sinh ngày 21/5/2004, tại Thái Nguyên.

Nơi thường trú: xóm LC, xã B, TP S, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Con ông: Đồng Văn Kh, sinh năm 1970 (đã chết) và bà: Hoàng Thị U, sinh năm 1972; Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; chưa có vợ, con; Tiền án: không;

Nhân thân: 02 - Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 476/QĐ-XPVPHC ngày 11/12/2020 Ủy ban nhân dân xã B, TP S, tỉnh Thái Nguyên xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Không giao nộp công cụ hỗ trợ” theo quy định tại điểm g khoản 3 Điều 10 Nghị định 167/NĐ-CP. Chấp hành xong ngày 04/01/2021.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0008670/QĐ-XPVC ngày 06/9/2021 của Công an xã B, TP S, tỉnh Thái Nguyên xử phạt số tiền 750.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 18/10/2021.

Tiền sự: 01 - Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0099096/QĐ-XPVC ngày 15/9/2021 Công an TP S, tỉnh Thái Nguyên xử phạt số tiền 1.250.000 đồng về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác” tại phường Cải Đan đến nay chưa chấp hành.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/12/2022 đến nay, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên – Có mặt tại phiên tòa.

***Người làm chứng:** Anh Lương Văn Tn, sinh năm 2003 (vắng mặt)

Địa chỉ: xóm Đ, xã HN, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên

***Người chứng kiến:** Anh Nguyễn Quang Th, sinh năm 1973(vắng mặt)

Địa chỉ: tổ A, phường H, TPTN, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 13/12/2022 Đồng Thanh T nhận được điện thoại của một người tên V không rõ lai lịch gọi qua số thuê bao 0338173948 hỏi mua 02 chỉ ma túy Ketamine và 05 viên ma túy (keo) với giá 4.800.000 đồng hẹn mua tại vũ trường H83. Bị cáo T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20B2-524.85 đi từ nhà ở xóm LC, xã B, TP S đi đến khu vực đường Minh Cầu, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên để tìm mua ma túy. Đến nơi, T gặp một nam thanh niên tên G không rõ lai lịch, địa chỉ hỏi mua 02 túi Ketamine và 05 viên ma túy “Keo” với giá 2.800.000 đồng, sau khi trả tiền và nhận ma túy T điều khiển xe mô tô đến trước cửa vũ trường H83 thuộc tổ 07, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên để bán ma túy thì gặp tổ công tác của Công an thành phố Thái Nguyên thấy nghi vấn yêu cầu kiểm tra hỏi 23 giờ 00 phút cùng ngày. Quá trình kiểm tra thu giữ tại túi quần phía trước bên phải T đang mặc có 02 túi nilon màu trắng bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng và 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 05 viên nén màu xám, T khai nhận là Ketamine và thuốc lắc (Keo) vừa mua với mục đích bán kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T, thu giữ niêm phong vật chứng theo quy định, ngoài ra tổ công tác còn tạm giữ của T 01 điện thoại di động Iphone XP, 01 xe mô tô gắn biển kiểm soát 20B2-254.85. Hỏi 17 giờ 30 phút ngày 14/12/2022 cơ quan cảnh sát điều tra thi hành lệnh khám xét chỗ ở của T tại xóm LC, xã B, TP S, tỉnh Thái Nguyên không thu giữ gì. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành cân xác định khối lượng: Cân số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Đồng Thanh T trong bì niêm phong A có khối lượng 1,695 gam, lấy mẫu gửi giám định ký hiệu T1; Cân toàn bộ số mảnh viên nén màu xám có khối lượng 2,018 gam, lấy mẫu gửi giám định ký hiệu T2.

Tại bản kết luận giám định số 23/KL-KTHS ngày 22/12/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu T1 gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine. Khối lượng thu giữ ban đầu là 1,695gam. Mẫu mảnh viên nén màu xám trong bì ký hiệu T2 gửi giám định là chất ma túy; loại MDMA. Khối lượng thu giữ ban đầu là 2,018gam.

Tại bản Cáo trạng số 95/CT-VKSTPTN ngày 22 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo

Đồng Thanh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận do mục đích muốn có tiền tiêu sài nên bị cáo tìm mua ma túy để bán lại kiếm lời, ngày 13/12/2022 bị cáo mua số ma túy chưa kịp bán thì bị bắt, quá trình kiểm tra cơ quan điều tra đã thu giữ số ma túy như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đồng Thanh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đồng Thanh T từ 42-48 tháng tù. Phạt bổ sung đối với bị cáo từ 5.000.000-7.000.000 đồng. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 03 bì niêm phong ký hiệu T1, T2, T3; Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại Iphone. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phản tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, không có ý kiến gì tại lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo T tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người chứng kiến sự việc, phù hợp với vật chứng thu giữ và Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên về số ma túy thu giữ của bị cáo là Ketamine và MDMA. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Ngày 13/12/2022 bị cáo T mua 2.800.000 đồng của một nam thanh niên tên G không rõ lai lịch được 02 túi nilon chứa tinh thể màu trắng và 05 viên nén màu xám. Sau khi mua được ma túy, T cất vào túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi điều khiển xe đến vũ trường H83 để bán cho một người tên V có số điện thoại 0338173948 thì bị tổ công tác Công an thành phố Thái Nguyên kiểm tra thu giữ, niêm phong số ma túy tại tổ 7, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên. Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành cân kiểm tra xác định số chất tinh thể màu trắng là chất

ma túy, loại Ketamine có khối lượng 1,695 gam, các mảnh nén màu xám là chất ma túy, loại MDMA, có khối lượng là 2,018 gam.

[3] Với hành vi mua 1,695 gam Ketamine và 2,018 gam MDMA với mục đích để bán kiếm lời, hành vi của bị cáo phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền quản lý, sử dụng độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn và tội phạm khác. Tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, hành vi của bị cáo tiếp tay cho tệ nạn ma túy, làm khánh kiệt kinh tế, phá hoại hạnh phúc gia đình của nhiều người mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội. Bản thân bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị nhà nước nghiêm cấm, tuy nhiên bị cáo vẫn tiếp tay cho việc sử dụng trái phép chất ma túy.

[5] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo có nhân thân xấu, bị xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội tuy nhiên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự, do đó Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung “*phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng....tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Bị cáo bán ma túy với mục đích kiếm lời do đó phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền sung ngân sách nhà nước.

[7] Xử lý vật chứng: Đối với bì niêm phong ma túy cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 điện thoại Iphone bị cáo sử dụng vào mục đích mua bán ma túy do đó tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo. Đối với xe mô tô 20B2-524.85 chủ sở hữu là anh Lương Văn Tn cho bị cáo mượn, anh Tn không biết bị cáo sử dụng vào việc mua bán ma túy, ngày 15/02/2023 cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Thái Nguyên đã trả cho anh Tn quản lý sử dụng, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Đồng Thanh T khai bán ma túy cho một người tên V có số thuê bao 0338173948 cơ quan điều tra đã có công văn gửi Ban thanh tra kiểm toán tập đoàn công nghiệp viễn thông quân đội Viettel cung cấp thông tin, đến nay chưa có kết quả và khai mua của một nam thanh niên tên G ở đường Minh Cầu. Quá trình điều tra chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của người bán và người

mua nên chưa có căn cứ xem xét, Hội đồng xét xử kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ.

[10] Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa đối với bị cáo là phù hợp được chấp nhận.

Vì các lẽ trên, Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đồng Thanh T phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy"

[2] Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Đồng Thanh T 42 (Bốn mươi hai tháng) tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/12/2022.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo Đồng Thanh T 45 (Bốn mươi năm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[3] Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự. Phạt bổ sung bị cáo Đồng Thanh T 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng) sung ngân sách nhà nước.

[4] Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

[4.1] Tịch thu tiêu hủy:

-01 Bì niêm phong đúng quy định ký hiệu T1 bên trong chứa 0,695 gam ma túy và vỏ bao mẫu hoàn lại sau giám định, mặt sau bì có 03 dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên và chữ ký của Nguyễn Minh Thanh và Ngô Hoàng Đạo.

-01 Bì niêm phong ký hiệu T2 bên trong chứa 1,636 gam ma túy và vỏ bao mẫu hoàn lại sau giám định, mặt sau bì có 03 dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên và chữ ký của Nguyễn Minh Thanh và Ngô Hoàng Đạo.

-01 Bì niêm phong ký hiệu T3 bên trong chứa vỏ bao mẫu ban đầu, mặt sau bì có 03 dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an TP Thái Nguyên và chữ ký của Đồng Thanh T, Nguyễn Quang Thái, Nguyễn Hữu Hùng, Hoàng Ngọc Nhất, Ma Đình Trường, Chu Đức Anh.

[4.2] Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone XR màu trắng đã qua sử dụng, số IMEL: 357333409555595 trong bì niêm phong ký hiệu T4, mặt sau có 03 dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an TP Thái Nguyên và chữ ký của Ngô Hoàng Đạo, Nguyễn Hữu Hùng, Nguyễn Quang Thái, Đồng Thanh T, Lý Văn Toán.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 283 lập ngày 05/4/2023 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên).

[5] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đồng Thanh T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Đồng Thanh T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Công an thành phố Thái Nguyên;
- THADS thành phố Thái Nguyên;
- Trại tạm giam công an tỉnh TN;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Bích Hiền